

Bản án số: 344/2022/DS-PT

Ngày: 29 - 12 - 2022

V/v tranh chấp nợ hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Hiền

Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 289/2022/TLPT-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp nợ hụi.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 215/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T V T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 298/2022/QĐ-PT ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp 2 B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn:

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp 2 B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1962; địa chỉ: Ấp 2 B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt).

(Bà Trần Thị X ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền ngày 30/5/2022).

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 28/02/2022 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn Nguyễn Thị C trình bày:*

Ngày 19/12/2017, bà Nguyễn Thị C làm chủ mở 02 dây hụi mùa, loại hụi 5.000.000 đồng, 06 tháng khui một lần (tháng 6 và tháng 12 của năm), mỗi dây có

11 phần hội. Bà Trần Thị X và ông Nguyễn Văn T tham gia mỗi dây hội 01 phần, đã hót xong 02 phần của 02 dây hội, còn nợ 9.500.000 đồng.

Ngày 24/10/2018 âl, bà C mở dây hội loại 2.000.000 đồng, mỗi tháng khai 01 lần (ngày 24 của tháng), dây hội có 25 phần hội. Bà X, ông T tham gia 01 phần, đã hót kỳ thứ hai được 28.000.000 đồng. Bà X, ông T nộp hội chết được một thời gian, còn nợ lại 09 kỳ, số tiền 18.000.000 đồng.

Bà C khởi kiện yêu cầu bà X, ông T phải trả tổng số tiền nợ hội là 27.500.000 đồng (9.500.000đ + 18.000.000đ).

Quá trình tham gia tổ tụng, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Thừa nhận vợ chồng ông có tham gia 02 dây hội mùa và 01 dây hội tháng do bà Nguyễn Thị C làm chủ như bà C trình bày. Vợ chồng ông đã hót xong 03 phần hội, đã đóng đủ tiền hội cho bà C. Do đó, ông T không đồng ý trả nợ tiền hội theo yêu cầu của bà C.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 215/2022/DS-ST ngày 30/8/2022, của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã xử quyết định: Căn cứ Điều 471; Bộ luật Dân sự; Điều 24 Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phường; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị X trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền nợ hội 27.500.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án; án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án; quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/9/2022, ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn ông Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định của pháp luật tố tụng; các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự được pháp luật quy định;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 215/2022/DS-ST ngày 30/8/2022, của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X trả tiếp số nợ tiền hội là 27.500.000 đồng, do đã hót 03 phần hội (02 phần hội mùa loại 5.000.000đ, 01 phần hội tháng loại 2.000.000đ), chưa đóng đủ tiền hội. Ông Nguyễn Văn T thừa nhận cùng vợ là bà Nguyễn Thị X có tham gia 03 phần hội do bà Nguyễn Thị C làm chủ, đã hót xong 03 phần hội và đã trả hết

nợ, không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà C. Án sơ thẩm số: 215/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau căn cứ vào biên bản xác minh lời trình bày của ông Nguyễn Tấn Hữu, ông Võ Văn Nghĩa thành viên Ban hòa giải ấp 2, xã Khánh Bình Đông, huyện T V T xác định tại buổi hòa giải ngày 25/02/2022 ông Nguyễn Văn T có thừa nhận sau khi hốt hụi mùa có nợ bà C số tiền 9.500.000 đồng, nhưng cho rằng đã đưa tiền này cho ông Lưu Thế giới trừ nợ với bà C. Đồng thời căn cứ vào lời trình bày ngày 25/8/2022 của bà Mai Thị Trang hụi viên tham gia cùng dây hụi tháng mở ngày 14/10/2008 xác định có biết sau hốt hụi ông T còn nợ hụi chết đối với bà C như bà C trình bày. Từ đó, án sơ thẩm đã xử buộc ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị X trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền nợ hụi 27.500.000 đồng.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn T cho rằng đã trả xong tiền hụi nên không còn nợ bà Nguyễn Thị C, nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bà C cho rằng ông T, bà X hốt hụi còn nợ tiền hụi chưa đóng tổng cộng 27.500.000 đồng (hụi mùa nợ 9.500.000 đồng, hụi tháng nợ 18.000.000 đồng). Chứng cứ là Biên bản hòa giải tại ấp ông T thừa nhận còn nợ tiền hụi mùa của bà C 9.500.000 đồng, có xác nhận của cán bộ và nhân dân tham gia hòa giải, có sổ thể hiện ông T hốt hụi tháng và bà Mai Thị Trang người cùng tham gia chơi hụi biết. Ông T cho rằng đã nộp đủ tiền hụi mùa cho bà C, chứng cứ là Sổ ghi nợ hụi mùa đã được gạch xóa (tức đã trả đủ tiền) việc này có ông Trần Hoàng Phan xác nhận và ông Lưu thế giới chứng kiến. Đối với hụi tháng tham gia đã lâu và đã đóng đủ không nợ.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng, tại phiên tòa các bên đương sự không cung cấp thêm được chứng cứ nào mới chứng minh cho lý lẽ trình bày của mình. Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cho thấy:

[3.1] Đối với 02 dây hụi mùa: Theo Sổ hụi và xác nhận của ông Trần Hoàng Phan thể hiện bà Nguyễn Thị C đã xóa sổ đối với tiền nợ hụi của ông T, bà X. Bà C cho rằng việc gạch xóa sổ hụi là do vợ chồng ông T kêu gạch sổ sẽ trả đủ tiền nhưng khi gạch sổ không trả đủ, còn nợ lại 9.500.000 đồng. Việc này bà C có trình báo với địa phương và sau đó yêu cầu Ban nhân dân ấp hòa giải và được ông T thừa nhận (bút lục 30, 80).

[3.2] Tại Biên bản hòa giải của ấp ngày 25/02/2022, thể hiện ông Nguyễn Văn T thừa nhận có tham gia 02 phần hụi mùa do bà C làm chủ và đã đóng đủ tiền không còn thiếu. Trong sổ tiền hụi trên, có đưa cho ông Giới trừ tiền hụi cũ với bà C 9.500.000 đồng (bút lục 04). Biên bản hòa giải tại Tòa án cấp sơ thẩm ngày 31/5/2022, ông T thừa nhận có tham gia 03 phần hụi (02 hụi mùa, 01 hụi tháng), đã hốt xong các phần hụi và đóng đủ tiền hụi không còn nợ bà C.

[3.3] Trong khi tại các tờ tường thuật của ông Nguyễn Văn Thân, ông Võ Văn Nghĩa, ông Nguyễn Tấn Hữu, bà Nguyễn Hồng Nga đều xác định vợ chồng ông T còn nợ bà C 02 chần hụi mùa với số tiền 9.500.000 đồng (bút lục 51 đến 55). Tại Biên bản ghi lời khai của ông Võ Văn Nghĩa, ông Nguyễn Tấn Hữu tiếp tục khẳng định vợ chồng ông T còn nợ bà C 02 chần hụi mùa với số tiền 9.500.000 đồng và được ông T thừa nhận trong quá trình hoà giải ở ấp (bút lục 65).

[3.4] Tại Biên bản ghi lời khai ngày 02/12/2022, ông Lưu Thế Giới xác định không có việc cản trở nợ của ông T, bà C với ông Giới. Bà C còn nợ ông 60 triệu đồng tiền hụi, đã được Tòa án nhân dân huyện T V T giải quyết xong và đang chờ thi hành án.

[3.5] Tại biên bản ghi lời khai ngày 25/8/2022 đối với hụi viên Mai Thị Trang xác định ông T có tham gia 01 phần hụi tháng đã hốt và còn nợ lại tiền hụi đối với bà C.

[4] Từ các chứng cứ trên, xét thấy việc vợ chồng ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị X tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Thị C làm chủ, đã hốt hụi là có thực tế được các bên thừa nhận. Tuy nhiên, bà C cho rằng sau hốt hụi vợ chồng ông T còn nợ lại bà C tổng số tiền 27.500.000 đồng, việc này được chứng minh có nhiều người hiểu biết. Ông T cho rằng đã nộp đủ tiền hụi cho bà C ngoài chứng cứ Sổ hụi thể hiện 02 dây hụi mùa đã bị gạch xóa tức trả xong có xác nhận của ông Phan và ông Giới thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh. Hơn nữa lời khai của ông T về số tiền nợ hụi mùa 9.500.000 đồng ông đưa cho ông Lưu Thế Giới để trừ cản nợ với bà C cũng không được ông Giới thừa nhận. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận, vợ chồng ông T có nợ tiền hụi của bà C như khởi kiện là đúng. Bản án sơ thẩm số: 215/2022/DS-ST ngày 30/8/2022, Tòa án nhân dân huyện T V T xét xử buộc ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền 27.500.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với các bên đương sự.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 215/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự; Điều 21, Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biểu, phùng; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị X trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền nợ hụi là 27.500.000 (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị X phải chịu 1.375.000 đồng án phí sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Ngày 05/9/2022, ông T có dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện T V T theo biên lai thu số 0005379 được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Nhân